

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH VỀ VIỆC THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 42/2022/TLST-VHNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Chị Lưu Thị Nguyệt, sinh năm 1992;

Anh Trần Văn Công, sinh năm 1987;

Cùng địa chỉ: Thôn Đông Phù, xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ vào các điều 16, 31, 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành lập ngày ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại Toà án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

XÉT THẤY:

Nội dung thoả thuận, thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lưu Thị Nguyệt và anh Trần Văn Công.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Nguyệt và anh Trần Văn Công thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Văn Trung Kiên, sinh ngày 02/5/2011 và cháu Trần Duy Khanh, sinh ngày 11/6/2013. Khi ly hôn vợ chồng thống nhất giao cả 02 con chung cho anh Công trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn

đề cấp dưỡng nuôi con chung, chị Nguyệt, anh Công tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, công nợ, trích chia công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lưu Thị Nguyệt không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của BLTTDS và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết quyết định này.

Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được quyết định./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Du;
- THA dân sự huyện Tiên Du ;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Mạnh